

HOÀN THIỆN CHẾ ĐỊNH QUẢN TÀI VIÊN THEO PHÁP LUẬT VỀ PHÁ SẢN Ở VIỆT NAM

Nguyễn Tuấn Hải*

Tóm tắt: Trong thủ tục phá sản, quản tài viên có vai trò rất quan trọng trong việc đại diện, quản lý, giám sát, thanh lý tài sản, công nợ của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán cũng như để nghị thẩm phán thực hiện các hoạt động tố tụng khác. Luật phá sản năm 2014 đã kịp thời hoàn thiện, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của quản tài viên so với Luật phá sản năm 2004. Tuy nhiên, qua quá trình thi hành pháp luật cũng như khi nghiên cứu pháp luật nước ngoài, tác giả nhận thấy rằng, chế định quản tài viên theo pháp luật Việt Nam còn một số điểm chưa thật phù hợp với nhu cầu của thực tiễn đời sống pháp lý. Do đó, thông qua bài viết, tác giả phân tích về các hạn chế của quy định pháp luật Việt Nam về chức năng, nhiệm vụ của quản tài viên, đồng thời so sánh với các quy định của một số quốc gia trên thế giới từ đó đề xuất cho Việt Nam

Từ khóa: Quản tài viên, phá sản, tài sản phá sản.

Nhà xuất bản: 14/04/2020. **Hoàn thành biên tập:** 24/04/2020. **Duyệt đăng:** 13/5/2020.

Abstract: In bankruptcy procedure, asset management officer plays an important role in representing, managing, supervising liquidating asset, debts of insolvent enterprises and cooperatives as well as requesting judges to perform other procedural activities. The law on bankruptcy in 2014 has timely finalized, supplemented functions, duties and rights of the asset management officer in comparison with the Law on bankruptcy in 2004. However, though process of legal enforcement as well as research of foreign laws, the author sees that the regime of asset management officer under Vietnam's law has some points not really suitable with legal demand. Therefore, the author analyzes limitations found in Vietnam's laws on functions, duties of the asset management officer and compares it with regulations in some countries in the world to make recommendations for Vietnam.

Keywords: Asset management officer, go bankrupt, asset of insolvent entity.

Date of receipt: 14/04/2020. **Date of revision:** 24/04/2020. **Date of approval:** 13/5/2020.

1. Hoàn thiện quy định pháp luật về chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của quản tài viên

Theo quy định của Luật phá sản năm 2014, quản tài viên là cá nhân hành nghề quản lý, thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán trong quá trình giải quyết phá sản (Khoản 7 Điều 5 Luật phá sản năm 2014). Có thể nhận thấy, việc lần đầu tiên đưa chế định quản tài viên vào Luật phá sản đã khắc phục được những khó khăn, vướng mắc trong cơ chế phối hợp, tính chất kiêm nhiệm của các thành viên trong Tổ quản lý, thanh lý tài sản theo quy định của Luật phá sản năm 2004.

Tuy nhiên, khi tiếp nhận chế định này vào pháp luật Việt Nam, việc xác định nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của quản tài viên nhằm thực

hiện chức năng quan trọng của mình trong việc quản lý và thanh lý tài sản phá sản còn nhiều bất cập. Điều 16 Luật phá sản năm 2014 đã giới hạn phạm vi thẩm quyền của quản tài viên khá nhiều, đặc biệt trong hoạt động quản lý tài sản phá sản. Cụ thể, theo Điều 16 Luật phá sản năm 2014, quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản có vai trò khá hạn chế trong quá trình tái tổ chức hoạt động của doanh nghiệp, như: chưa được trao quyền tiếp tục vận hành và quản lý hoạt động kinh doanh trong trường hợp tái tổ chức lại doanh nghiệp, hợp tác xã rơi vào tình trạng mất khả năng thanh toán. Trong trường hợp thanh lý, quản tài viên cũng không được trao quyền theo đúng vai trò của mình trong trường hợp tái tổ chức, chuẩn bị và khởi kiện chuẩn bị kê

hoạch tài tổ chức hoặc báo cáo về lý do tại sao không thể thực hiện tài tổ chức (trong khi chức năng này do đại diện quản lý phá sản thực hiện).

Ngoài ra, với việc quy định quản tài viên và doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản theo Luật phá sản năm 2014 chỉ thực hiện việc đại diện cho doanh nghiệp, hợp tác xã trong trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã không có người đại diện theo pháp luật trong quá trình quản lý tài sản phá sản (Khoản 2 Điều 16 Luật phá sản năm 2014) Điều này cũng gây khó khăn rất lớn cho quá trình thực thi nhiệm vụ với tư cách là bên đứng ra bảo quản tài sản phá sản để bảo vệ quyền lợi cho các bên có liên quan.

Nghiên cứu kinh nghiệm pháp luật quốc tế và một số nước cho thấy, phạm vi thẩm quyền để thực hiện chức năng của quản tài viên khá rộng. Theo pháp luật phá sản của các nước, thiết chế này thường được gọi là nhân viên quản lý tài sản (trustee) hay người tiếp nhận tài sản của doanh nghiệp bị mất khả năng thanh toán (receiver). Đa số các nước có nền kinh tế phát triển như Đức, Úc, Pháp, Nhật Bản... đều yêu cầu phải có một nhân viên do Tòa án chỉ định để thực hiện chức năng quản lý tài sản của con nợ lâm vào tình trạng phá sản và giao cho nhân viên này thẩm quyền khá rộng rãi trong việc giải quyết phá sản. Ví dụ, tại Latvia, sau khi nhận được đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản, Tòa án sẽ tiến hành bổ nhiệm ngay một người làm quản tài viên để tiến hành nghiên cứu hồ sơ, điều tra tình hình tài chính của con nợ và báo cáo với Tòa án các vấn đề quản lý tài sản của con nợ. Ngoài ra, căn cứ theo khuyến nghị của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế, quản tài viên được "Thực hiện tất cả các bước cần thiết để bảo vệ và bảo quản tài sản của doanh nghiệp phá sản và hoạt động kinh doanh của con nợ, kể cả ngăn chặn việc bán tài sản trái phép và thực hiện quyền tránh các giao dịch trái phép trước khi phá sản (avoidance powers)"⁴. Theo đó, quản tài viên phải được trao quyền áp dụng các biện

pháp khẩn cấp tạm thời để ngăn chặn các giao dịch trái pháp luật hoặc chuyển giao tài sản trái phép. Về vấn đề đại diện cho doanh nghiệp phá sản, theo khuyến nghị của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế, ngay lập tức sau khi được chỉ định, quản tài viên có tư cách đại diện cho tài sản của doanh nghiệp phá sản.

Theo kinh nghiệm của Nhật Bản, khi ra quyết định phá sản, Toà án đồng thời chỉ định nhân viên quản lý tài sản của doanh nghiệp bị phá sản. Trường hợp doanh nghiệp bị phá sản không còn tài sản thì Toà án sẽ tuyên bố chấm dứt thủ tục phá sản ngay. Vấn đề quản lý và bán tài sản của doanh nghiệp thuộc về nhiệm vụ của nhân viên quản lý tài sản. Ngay sau khi được chỉ định, nhân viên quản lý tài sản sẽ đến trụ sở doanh nghiệp mắc nợ và thực hiện các biện pháp bảo toàn tài sản theo quyết định của Toà án. Nếu doanh nghiệp chưa cho công nhân thôi việc thì họ sẽ cho công nhân thôi việc. Nhân viên quản lý tài sản quyết định việc bán tài sản theo thủ tục thông thường hoặc tổ chức bán đấu giá, quyết định việc đình kinh doanh hay để doanh nghiệp mắc nợ tiếp tục kinh doanh. Tất cả tiền thu được phải gửi vào một tài khoản riêng và mục tiêu là chuyển toàn bộ tài sản của doanh nghiệp bị phá sản thành tiền để thanh toán cho giai đoạn tiếp theo. Nhân viên quản lý có quyền huy những hành vi nhất định được thực hiện trước khi có quyết định tuyên bố phá sản mà gây thiệt hại đối với các chủ nợ. Nhân viên quản lý tài sản cũng phải điều tra các khoản nợ; họ sẽ gửi khai báo của doanh nghiệp mắc nợ tới các chủ nợ. Chủ nợ sẽ thông báo số nợ của mình cho nhân viên quản lý tài sản. Sau khi xác định nếu thấy đúng chủ nợ và số nợ thì nhân viên quản lý tài sản đưa họ vào danh sách chủ nợ. Nếu có sự tranh chấp giữa chủ nợ và doanh nghiệp mắc nợ về khoản nợ, tranh chấp này chuyển cho Toà án giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Theo pháp luật Anh, người quản lý tài sản do

² Báo cáo kết quả Hội thảo về pháp luật phá sản của Cộng hòa Latvia được tổ chức tại Bộ Tư pháp Việt Nam ngày 23/11/2003.

³ Tên tiếng Anh là Organization for Economic Cooperation and Development; viết tắt: OECD

⁴ OECD Proceedings, Insolvency Systems in Asia - an efficiency perspective, OECD, 2001, tr. 132.

⁵ Phan Thị Thu Hà (2011), *Tim hiểu pháp luật phá sản trên thế giới*, Chuyên đề khoa học xét xử, Tim hiểu luật phá sản - Tập 1 - Viện khoa học xét xử, Toà án nhân dân tối cao và NXB tư pháp, 2010.



ủy quyền là một viên chức nhà nước thuộc Cơ quan của chính phủ về vỡ nợ (the Government's Insolvency Service) có nhiệm vụ bao đảm trật tự phá sản do Tòa án chỉ định và có trách nhiệm: (1) điều tra tình trạng tài chính và hoạt động của con nợ (kể cả các chứng cứ bất thường hoặc hoạt động phạm tội); (2) tiến hành ngay lập tức việc soát tài sản và sản nghiệp của con nợ; (3) liên hệ với tất cả các chủ nợ để mời họ chứng minh bất kỳ yêu cầu nào đối với bất kỳ khoản nợ nào chống lại con nợ phá sản; (4) có thể kiểm soát thư từ giao dịch của con nợ bị phá sản; (5) có thể yêu cầu Tòa án ra án lệnh thu giữ hộ chiếu của con nợ bị phá sản; (6) dân xếp việc đóng băng tài khoản của con nợ bị phá sản; (7) trong thời hạn 12 tuần theo trình tự phá sản, tiến hành họp hội nghị chủ nợ để chỉ định quản tài viên; và (8) trở thành quản tài viên, nếu không một quản tài viên nào được chỉ định, trong khi đó quản tài viên là người có quyền kiểm soát toàn bộ sản nghiệp của con nợ. Quản tài viên có các trách nhiệm sau:

Thứ nhất, định đoạt tài sản của con nợ và bảo đảm giá bán tài sản công bằng vì lợi ích chỉ tra cho các chủ nợ.

Thứ hai, bảo đảm toàn bộ quá trình bán tài sản và chia cho các chủ nợ một cách công bằng.

Thứ ba, đối thoại với các chủ nợ và các đại diện thu hồi tài sản của họ;

Thứ tư, thông báo với con nợ một cách đầy đủ về các quyền của con nợ;

Thứ năm, tiến hành các biện pháp ngăn cản vụ kiện (nếu cần thiết);

Thứ sáu, xem xét toàn bộ tình trạng của con nợ và đưa ra những giải pháp chính thức để con nợ thoát khỏi những khoản nợ.

Theo pháp luật Hoa Kỳ, tin thác viên (Trustees) là người được ủy thác quản lý tài sản, là người đại diện hợp pháp thay mặt chủ sở hữu thực hiện các quyền năng đối với tài sản được ủy thác và tham gia vào các quan hệ pháp luật một cách độc lập và vì vậy có thể trở thành người đại diện cho nguyên đơn hoặc người đại

diện cho bị đơn trong các quan hệ pháp luật cụ thể. Tùy theo thủ tục tổ tụng, tin thác viên có thể do các chủ nợ bầu ra hoặc do Tòa án chỉ định theo quy định của pháp luật phá sản Hoa Kỳ. Tin thác viên có trách nhiệm thu thập, phát mãi và phân chia tiền thu được của con nợ cho các chủ nợ.

Dựa trên thực trạng của pháp luật và những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực thi các quy định liên quan đến việc quy định về chức năng, quyền và nghĩa vụ của quản tài viên trong việc quản lý tài sản phá sản, cũng như dựa trên kinh nghiệm quốc tế và một số nước nghiên cứu, tác giả cho rằng cần phải điều chỉnh pháp luật theo hướng gia tăng thêm chức năng của quản tài viên, đặc biệt là những chức năng liên quan đến các vấn đề quản lý tài sản phá sản. Cụ thể như chức năng đại diện tài sản cho doanh nghiệp; quyền có được thông tin liên quan đến con nợ, tài sản, nợ và giao dịch trong quá khứ của con nợ, bao gồm việc xem xét con nợ và bất kỳ bên thứ ba nào đã giao dịch với con nợ và điều này đồng nghĩa với nghĩa vụ trung thực trong việc cung cấp thông tin của doanh nghiệp làm vào tình trạng phá sản; đăng ký quyền của tài sản...

2. Hoàn thiện quy định pháp luật về chỉ định quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản phá sản

Theo quy định tại Điều 45 Luật phá sản năm 2014, việc chỉ định quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản được thực hiện như sau: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định mở thủ tục phá sản, thẩm phán có trách nhiệm chỉ định quản tài viên hoặc doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản. Thẩm phán sẽ dựa trên các căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 45 Luật phá sản năm 2014 để chỉ định quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản khi người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản. Điều này rõ ràng chưa mang tính hợp lý, chưa thể hiện được tính thị trường và tôn trọng quyền

Bankruptcy Today (2018), Official Receiver & Trustee In Bankruptcy, <http://bankruptcy-today.co.uk/>. Nguồn: <http://lapphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tinucid=207444> (truy cập ngày 16/02/2020).

¹ Xem Luật phá sản liên bang Hoa Kỳ năm 1978, có hiệu lực năm 1979

tự quyết của người nộp đơn cho quá trình giải quyết vụ việc phá sản.

Theo đề xuất của rất nhiều chuyên gia* và bản thân tác giả cũng đồng tình với việc nên để cho người nộp đơn chỉ định quản tài viên. Chỉ ít, trong thời gian Luật phá sản năm 2014 còn hiệu lực thực thi, dưới góc độ văn bản hướng dẫn, cần thiết phải ràng buộc nghĩa vụ của thẩm phán trong việc có một văn bản đề giải thích về việc không chấp nhận danh sách quản tài viên do người nộp đơn đề xuất cũng như việc giải thích tại sao lại chọn quản tài viên này cho việc mở thủ tục phá sản đó.

Bên cạnh đó, không nên cứng nhắc quy định chỉ có một quản tài trong một vụ. Bởi có nhiều vụ việc lớn, một người không thể quản lý và giải quyết hiệu quả hết việc, hoặc để phòng tránh khi có một người ốm, nghỉ phép... Tuy nhiên, nếu pháp luật cho phép chỉ định nhiều hơn một quản tài viên để thực hiện việc quản lý, thanh lý tài sản phá sản thì vấn đề xác định nhiệm vụ, quyền hạn của các quản tài viên, doanh nghiệp quản lý và thanh lý tài sản phải được quy định cách cụ thể và rõ ràng. Ví dụ như các quản tài viên, doanh nghiệp quản lý và thanh lý tài sản phối hợp thực hiện các công việc hay mỗi người được phân công một nhóm công việc cụ thể, riêng biệt và tự mình chịu trách nhiệm đối với việc mình được phân công...

Ngoài ra, theo quy định tại Điều 45 Luật phá sản năm 2014, yêu tố quan trọng cho việc chỉ định quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản phá sản là dựa trên "đề xuất của người nộp đơn yêu cầu". Vậy xử lý thế nào trong tình huống thẩm phán thấy rằng quản tài viên không phù hợp với tiêu chí để được chỉ định và thực hiện công việc quản lý, thanh lý tài sản phá sản. Nếu thay đổi quản tài viên, thẩm phán có phải dựa trên đề xuất của người nộp đơn hay tự chỉ định không? Đây là vấn đề còn bỏ ngỏ trong pháp luật Việt Nam. Do đó, cần phải được luật hóa để điều chỉnh cụ thể về vấn đề này theo hướng đề cao quyền chỉ định

quản tài viên và doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản phá sản cho chủ nợ, đồng thời cũng phải quy định chặt chẽ về quyền và nghĩa vụ của quản tài viên và doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản phá sản.

Vấn đề bất cập nữa dựa trên thực tiễn vận hành các quy định liên quan đến vấn đề chỉ định quản tài viên cũng như các doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản phá sản đó là việc chưa luật hóa cụ thể nghĩa vụ cung cấp thông tin cụ thể về năng lực, cũng như các thông tin khác liên quan đến quản tài viên. Hiện nay, danh sách quản tài viên và doanh nghiệp đăng ký hoạt động quản lý, thanh lý tài sản phá sản do Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp ban hành chỉ nêu tên quản tài viên, năm sinh... mà không có các thông tin cá nhân như địa chỉ sinh sống, lĩnh vực chuyên sâu, số điện thoại, email... để tiện việc lựa chọn và liên hệ? Trên cơ sở thu thập các thông tin về quản tài viên thì thẩm phán cần nhắc, lựa chọn phù hợp với từng vụ việc như quản tài viên chuyên sâu trong lĩnh vực hàng không, hàng hải, tin dụng, luyện kim... Việc lựa chọn này rất quan trọng, đóng vai trò quyết định xem việc phá sản có được tiến hành tối nhất với thời gian nhanh nhất có thể hay không.

3. Hoàn thiện quy định pháp luật về vấn đề từ chối tham gia quản lý tài sản phá sản của quản tài viên

Như trình bày ở phần trên, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định mở thủ tục phá sản, thẩm phán phụ trách giải quyết vụ phá sản đó phải có trách nhiệm chỉ định quản tài viên. Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng quy định này lại phát sinh vướng mắc cần được hướng dẫn cụ thể. Ví dụ: Sau khi ra quyết định mở thủ tục phá sản thì thẩm phán giải quyết vụ phá sản đó đã ra văn bản chỉ định một quản tài viên và văn bản này được tổng đạt ngay đến quản tài viên được chỉ định đó. Tuy nhiên, đến ngày thứ ba kể từ ngày ra quyết định mở thủ tục phá sản thì quản tài viên được chỉ định lại có văn bản từ chối tham gia vụ phá sản đó

* Nguồn: <https://thoibaonganhang.vn/quan-tai-vien-ban-khoan-dan-duc-va-chi-phi-12005.html> (truy cập ngày 16/02/2020)

* Nguồn: <https://thukyluat.vn/news/trong-nuoc/nhieu-vuong-mac-trong-hanh-nghe-quan-ly-va-thanh-thanh-ly-tai-san-55969.html> (truy cập ngày 16/02/2020).

vì cho rằng, vụ phá sản này qua phức tạp hoặc do quản tài viên không có điều kiện tham gia...

Vấn đề này xảy ra trong thực tiễn làm cho các thẩm phán lúng túng trong xử lý tình huống, đồng thời, việc trì hoãn này sẽ khiến cho một số trường hợp giải quyết phá sản trở lên rắc rối hơn vì doanh nghiệp, hợp tác xã bị yêu cầu tuyên bố phá sản sẽ nhận cơ hội đó để tẩu tán tài sản... Tuy nhiên, Luật phá sản năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật phá sản có liên quan không có quy định nào bắt buộc các quản tài viên phải tham gia vụ phá sản khi được chỉ định, nên họ hoàn toàn có quyền từ chối trong trường hợp này. Tại Điều 46 Luật phá sản năm 2014 chỉ quy định về việc thay đổi quản tài viên. Đây là trường hợp sau khi đã tham gia vụ phá sản mà quản tài viên vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật phá sản năm 2014 hoặc có căn cứ chứng minh quản tài viên không khách quan trong khi thực hiện nhiệm vụ hoặc trong trường hợp bất khả kháng mà quản tài viên không thực hiện được nhiệm vụ. Trong các trường hợp này, thẩm phán được giao giải quyết việc phá sản sẽ quyết định thay đổi quản tài viên¹⁹.

Do đó, theo quan điểm của tác giả cần có văn bản hướng dẫn về trường hợp quản tài viên được quyền từ chối tham gia vụ việc trong những trường hợp nào và trong trường hợp quản tài viên từ chối tham gia vụ việc thì thủ tục chỉ định lại quản tài viên được tiến hành cụ thể về thời gian, điều kiện chọn lại quản tài viên. Ngoài ra, có thể quy định thêm việc quản tài viên tham gia vụ việc phải là nghĩa vụ của họ, bên cạnh mục tiêu lợi ích còn nhằm phục vụ mục tiêu xã hội. Do đó, việc một quản tài viên tùy tiện từ chối tham gia vụ việc thể hiện thiếu sót về năng lực, cần được quy định cụ thể để thu hồi chứng chỉ hành nghề.

4. Hoàn thiện thiết chế hỗ trợ cho hoạt động của Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản trong khi thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình

Hiện nay pháp luật chưa có quy định về chi phí hoạt động của quản tài viên, doanh nghiệp

quản lý, thanh lý tài sản phá sản trong một số trường hợp. Cụ thể, về chi phí quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản được quy định tại Luật phá sản năm 2014 và Nghị định số 22/2015/NĐ-CP, tuy nhiên đối với các trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản theo thủ tục rút gọn sau khi thụ lý đơn yêu cầu theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 105 Luật phá sản năm 2014 chưa có quy định cụ thể về mức phí, cách thức, thời hạn chi trả. Chi phí quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản được quy định cụ thể tại Điều 21 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản. Tuy nhiên, Điều 21 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP chưa có quy định cụ thể về mức thù lao của doanh nghiệp quản lý và thanh lý tài sản đối với trường hợp doanh nghiệp phá sản theo quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản sau khi có nghị quyết của hội nghị chủ nợ đề nghị tuyên bố phá sản (Điều 107 Luật phá sản năm 2014). Vì thế, việc tính chi phí quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản sẽ khó khăn trong thực tế áp dụng.

Quản tài viên, tổ chức hành nghề quản lý, thanh lý tài sản loay hoay vì những vướng mắc trong thể chế mà trách nhiệm nghề nghiệp cao nên lâm vào tình trạng không dám ký hợp đồng với khách hàng hoặc không dám thực hiện thủ tục cho doanh nghiệp phá sản vì thiếu cơ sở xác thực. Mặc dù, theo Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản quy định về nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quản tài viên hành nghề với tư cách cá nhân. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành lại thiếu quy định chi tiết về vấn đề này khiến cho quá trình thực thi còn lúng túng giữa các cơ quan có liên quan. Do đó, tác giả thiết nghĩ cần có hướng dẫn cụ thể hơn về vấn đề này.²⁰

¹⁹ <https://tapchihocvan.vn/bai-viec/phap-luat-mot-so-vuong-mac-ki-ap-dung-luat-pha-san-nam-2014-va-de-xuat-kien-giay>.